

KẾ HOẠCH

tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 60-KH/ĐUK ngày 24/11/2022 của Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022, Đảng ủy trường xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm, đánh giá phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cấp ủy cấp dưới, bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

3. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình phải thực sự nghiêm túc, thẳng thắn, cầu thị, bảo đảm thời gian quy định; tránh kiểm điểm qua loa, hình thức; đánh giá xếp loại chất lượng phải thực chất, khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”, bệnh thành tích; tạo chuyển biến thực sự rõ nét trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông.

4. Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, xếp loại hàng năm.

5. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Khi xem xét trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể; trách nhiệm của người đứng đầu đối với tập thể, tổ chức, cơ quan, đơn vị, cấp có thẩm quyền cần xem xét đầy đủ các yếu tố chủ quan, khách quan; trực tiếp, gián tiếp; điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá đúng người, đúng việc; đúng tính chất, mức độ.

Đánh giá đúng những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

III. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình

1.1. Tập thể

- Đảng ủy.
- Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy.

Lưu ý: Không kiểm điểm đối với các tập thể tại thời điểm kiểm điểm có dưới 03 thành viên.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Trường (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ

sinh hoạt cấp ủy vẫn phải kiểm điểm. Đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý gồm: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ trường.

2. Nơi kiểm điểm và thành phần tham dự

2.1. Đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm cấp ủy (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy).

- Kiểm điểm đảng ủy, bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ: thành phần tham dự gồm tất cả đảng ủy viên.

Ngoài thành phần đã nêu, đảng ủy mời các thành viên tổ công tác của Đảng ủy Khối tham dự.

- Kiểm điểm chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy: thành phần tham dự gồm tất cả đảng viên trong chi bộ.

Ngoài thành phần đã nêu, chi ủy mời đồng chí Đảng ủy viên phụ trách theo dõi chi bộ tham dự.

2.2. Đối với đảng viên

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt đảng chính thức hoặc sinh hoạt đảng tạm thời; thành phần tham dự gồm tất cả đảng viên của chi bộ.

Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời thực hiện kiểm điểm ở nơi sinh hoạt đảng tạm thời; chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời có ý kiến nhận xét, đánh giá gửi cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức.

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc, có thể kiểm điểm thêm ở nơi khác mà mình là thành viên lãnh đạo (nếu cần) nhưng không kiểm điểm ở quá 03 nơi.

3. Nội dung kiểm điểm

(Theo Phụ lục 1)

4. Chuẩn bị kiểm điểm

4.1. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Đối với đảng ủy và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý: thực hiện theo chỉ đạo của Đảng ủy Khối (nếu có).

- Đối với chi ủy chi bộ và đảng viên: Đảng ủy gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

4.2. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể, bản kiểm điểm cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể (*theo Mẫu 01-KĐĐG*).

- Mỗi cá nhân tự làm bản kiểm điểm cá nhân (*theo Mẫu 02-KĐĐG*).

4.3. Lấy ý kiến góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan đối với báo cáo kiểm điểm tập thể

- Báo cáo kiểm điểm tập thể đảng ủy: lấy ý kiến góp ý của đồng chí Thường trực Đảng ủy Khối phụ trách, tập thể lãnh đạo chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh) cùng cấp ở cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo kiểm điểm tập thể chi ủy chi bộ: lấy ý kiến góp ý của đồng chí Đảng ủy viên phụ trách, tập thể lãnh đạo chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội (Tổ Công đoàn, Đoàn Khoa) cùng cấp ở cơ quan, đơn vị.

4.4. Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức kiểm điểm

- Đối với Đảng ủy: Bí thư Đảng ủy trao đổi, xin ý kiến đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác của Đảng ủy Khối hoặc đại diện lãnh đạo cấp trên phụ trách về thời gian tổ chức kiểm điểm.

- Đối với Chi ủy Chi bộ: Bí thư Đảng ủy trao đổi, xin ý kiến đồng chí Đảng ủy viên phụ trách Chi bộ về thời gian tổ chức kiểm điểm.

- Trước ngày tổ chức kiểm điểm ít nhất 05 ngày làm việc, thông báo thời gian, địa điểm đến tất cả các thành viên trong thành phần dự kiểm điểm và cấp trên tham dự.

5. Tổ chức kiểm điểm

5.1. Đảng ủy trường xây dựng kế hoạch, lập các tổ công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm (nếu có); phân công cấp ủy viên dự, chỉ đạo, theo dõi việc tổ chức kiểm điểm của các chi bộ để báo cáo đảng ủy. Chi ủy các chi bộ nếu đến thời điểm kiểm điểm nhưng chưa tổ chức kiểm điểm được thì báo cáo bằng văn bản với cấp trên và thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên.

5.2. Việc tổ chức kiểm điểm được thực hiện sau khi báo cáo kiểm điểm của tập thể đã được các tập thể, cá nhân có liên quan góp ý (hoặc hết thời hạn để góp ý).

5.3. Thời gian tối thiểu để kiểm điểm tập thể và các thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý như sau: Tập thể có dưới 05 thành viên tối thiểu 0,5 ngày, từ 05 đến 10 thành viên tối thiểu 01 ngày, trên 10 thành viên tối thiểu 1,5 ngày. Những nơi có tập thể hoặc cá nhân được gợi ý kiểm điểm thì tăng thêm 0,5 ngày. Nếu có kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý với kiểm điểm cấp ủy cơ sở thì tăng thêm ít nhất 0,5 ngày.

Người chủ trì hội nghị kiểm điểm căn cứ tình hình thực tế, xin ý kiến đồng chí đại diện lãnh đạo cấp trên phụ trách (nếu có) để quyết định thời gian kiểm điểm nhưng không ít hơn thời gian tối thiểu nêu trên.

5.4. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; kiểm điểm tập thể lãnh đạo chính quyền, chuyên môn trước, cấp ủy sau; kiểm điểm người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau.

Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

5.5. Chủ trì hội nghị kiểm điểm là người có chức vụ cao nhất có mặt dự kiểm điểm; khi kiểm điểm cá nhân người chủ trì thì phân công người có chức vụ liền kề chủ trì.

5.6. Các bước kiểm điểm

a) Kiểm điểm tập thể

- *Bước 1:* Đại diện cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý trình bày dự thảo báo cáo kiểm điểm tập thể.

- *Bước 2:* Người chủ trì định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận.

- *Bước 3:* Các thành viên dự kiểm điểm tham gia thảo luận góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể và những nội dung, những điểm còn có ý kiến khác nhau.

- *Bước 4:* Người chủ trì tổng hợp, kết luận những nội dung tiếp thu, các thành viên của tập thể biểu quyết thống nhất để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm.

b) Kiểm điểm cá nhân

- *Bước 1:* Cá nhân trình bày bản kiểm điểm cá nhân.

Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- *Bước 2:* Các thành viên tham dự góp ý, phê bình.

- *Bước 3*: Người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của cá nhân.
- *Bước 4*: Người được kiểm điểm, phê bình tiếp thu để bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình, phê bình và tiến hành sau khi thực hiện xong kiểm điểm tự phê bình, phê bình.

1. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

- Đảng bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc đảng ủy.

** Lưu ý: Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng.*

1.2. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Đảng ủy cơ sở.
- Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy.

** Lưu ý: Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng; tập thể lãnh đạo, quản lý tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng có dưới 03 thành viên.*

1.3. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Trường (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy (không bị đình chỉ sinh hoạt đảng) vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

1.4. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

2. Khung tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.1. Đối với tổ chức đảng (Đảng bộ, Chi bộ): nội dung cụ thể theo Phụ lục 2

** Khung tiêu chí đánh giá tổ chức đảng:*

- Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị;
- Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể);
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

** Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng tổ chức đảng*

Gồm 4 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Hoàn thành nhiệm vụ;
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

2.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý đảng (Đảng ủy, Chi ủy): nội dung cụ thể theo Phụ lục 3

** Khung tiêu chí đánh giá tập thể lãnh đạo, quản lý:*

- Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý;
- Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm;
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

** Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng*

Gồm 4 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Hoàn thành nhiệm vụ;
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

2.3. Đối với đảng viên (nội dung cụ thể theo Phụ lục 4)

** Khung tiêu chí đánh giá đảng viên:*

- Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
- Về thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.
- Về thực hiện khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

- Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

** Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng*

Gồm 4 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Hoàn thành nhiệm vụ;
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

2.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Đảng ủy viên): nội dung cụ thể theo Phụ lục 5.

** Khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý*

- Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc
- Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

** Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng*

Gồm 4 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Hoàn thành nhiệm vụ;
- Không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm, thẩm quyền, trình tự đánh giá, xếp loại

3.1. Đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng và tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

a) Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ

- Trên cơ sở kết quả kiểm điểm tập thể đảng ủy, chi ủy; căn cứ khung tiêu chí đánh giá và khung tiêu chuẩn các mức chất lượng đối với tổ chức đảng; đảng ủy, chi ủy hoàn chỉnh Báo cáo kiểm điểm tập thể (Mẫu 01-KĐĐG), trong đó tự đánh giá cấp độ thực hiện của từng tiêu chí ở 01 trong 04 mức “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” và đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ.

- Đảng ủy, chi bộ thảo luận và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ ở 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức tự xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số cấp ủy viên hoặc đảng viên (đối với chi bộ); nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

- Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

b) Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng ủy, chi ủy:

- Trên cơ sở kết quả kiểm điểm tập thể đảng ủy, chi ủy; căn cứ khung tiêu chí đánh giá và khung tiêu chuẩn các mức chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý; đảng ủy, chi ủy tổ chức hội nghị để thảo luận và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại chất lượng ở 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức tự xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số ủy viên ban chấp hành; nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

- Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

Lưu ý: Không tự xếp loại chất lượng đảng ủy, chi ủy cao hơn mức tự xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ.

Bước 2: Tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Đảng ủy, chi ủy chi bộ gửi văn bản đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (đối với Đảng bộ) và Đảng ủy (đối với Chi bộ) xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng bộ, chi bộ, đảng ủy, chi ủy, tập thể lãnh đạo; kèm theo các tài liệu (theo Phụ lục 6).

Lưu ý: văn bản đề nghị và các tài liệu gửi về Văn phòng Đảng ủy trường **chậm nhất ngày 03 tháng 01 năm 2023.**

Bước 3: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

(1) Đối với đảng bộ, đảng ủy

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng, gồm:

- Đồng chí Thường trực Đảng ủy Khối phụ trách tham gia nhận xét, đánh giá tất cả các lĩnh vực và đề xuất xếp loại chất lượng.

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối tham gia nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại chất lượng về lĩnh vực phụ trách

(2) Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Đồng chí Đảng ủy viên phụ trách nhận xét, đánh giá tất cả các lĩnh vực và đề xuất xếp loại chất lượng

Bước 4: Thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

(1) Đối với đảng bộ, đảng ủy: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

(2) *Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy:* Đảng ủy xem xét, biểu quyết đánh giá, xếp loại chất lượng.

Bước 5: Thông báo và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đảng ủy Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến chi bộ trực thuộc và trên Trang tin điện tử của đơn vị.

3.2. *Đánh giá xếp loại chất lượng đảng viên*

Bước 1: Đảng viên tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ kết quả kiểm điểm, đảng viên bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân (*Mẫu 02-KDDG*); căn cứ khung tiêu chí đánh giá, khung tiêu chuẩn các mức chất lượng đối với đảng viên và kết quả đánh giá, phân loại chất lượng viên chức (nếu đảng viên là viên chức), kết quả học tập và rèn luyện (nếu đảng viên là sinh viên); đảng viên tự đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng viên theo 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”, ghi vào bản kiểm điểm cá nhân.

Đảng viên nộp bản kiểm điểm cá nhân cho chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) trước ngày họp chi bộ ít nhất 03 ngày làm việc để tổng hợp báo cáo chi bộ.

Bước 2: Chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) đề xuất mức đánh giá, xếp loại đảng viên.

Chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy), căn cứ mức tự đề xuất xếp loại chất lượng của đảng viên, ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi đảng viên cư trú (nếu có), ý kiến nhận xét và mức xếp loại viên chức của người có thẩm quyền (nếu là viên chức), kết quả học tập, rèn luyện (nếu là sinh viên) đề xuất nội dung nhận xét và mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên của chi bộ.

Bước 3: Chi bộ xem xét, bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên

- Chi bộ tổ chức họp, đại diện chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) báo cáo với chi bộ về ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú; mức xếp loại chất lượng viên chức (nếu là viên chức), kết quả học tập, rèn luyện (nếu là sinh viên); mức tự xếp loại chất lượng của đảng viên; mức xếp loại chất lượng do chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) đề xuất. Chi bộ thảo luận về mức xếp loại chất lượng do chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên.

- Chi bộ tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên theo 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số đảng viên chính thức của chi bộ (trừ số đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng không có mặt); nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn

số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liên kế cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Nếu kết quả bỏ phiếu có số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% tổng số đảng viên xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên thì chi bộ căn cứ số phiếu xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" từ cao đến thấp để chọn số đảng viên xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20%, số còn lại xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"; kết quả bỏ phiếu được công bố tại cuộc họp và ghi vào biên bản họp chi bộ.

Bước 4: Cấp ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên

(1) Chi bộ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của chi bộ, báo cáo đảng ủy xem xét, quyết định. Hồ sơ báo cáo đảng ủy cơ sở (theo Phụ lục 6).

(2) Đảng ủy phân công Văn phòng Đảng ủy tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của các chi bộ trực thuộc để trình đảng ủy xem xét, quyết định.

Đảng ủy tổ chức họp để thảo luận và tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên theo từng chi bộ, mỗi đảng viên được xếp vào 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số đảng ủy viên; nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liên kế cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Căn cứ số phiếu xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” từ cao đến thấp, đảng ủy cơ sở xem xét chọn số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của mỗi chi bộ tương xứng với kết quả xếp loại chất lượng chi bộ (chi bộ xếp loại chất lượng ở mức cao hơn được chọn nhiều hơn), nhưng bảo đảm số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của đảng bộ không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của đảng bộ. Kết quả bỏ phiếu được công bố tại cuộc họp và ghi vào biên bản họp đảng ủy.

Bước 5: Thông báo và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Đảng ủy ban hành văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đến các chi bộ trực thuộc nơi đảng viên sinh hoạt.

- Chi bộ công khai thông báo của đảng ủy về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đến toàn thể đảng viên trong cuộc họp chi bộ gần nhất.

3.3. Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Đảng ủy viên (cán bộ lãnh đạo, quản lý)

**** Trình tự, trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng***

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Sau khi đã kiểm điểm xong ở tất cả những nơi theo quy định; cán bộ lãnh đạo, quản lý bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân (*Mẫu 02-KDDG*), căn cứ khung tiêu chí đánh giá và khung tiêu chuẩn các mức chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ tự đề xuất xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”, ghi vào bản kiểm điểm cá nhân.

- Nộp bản kiểm điểm cá nhân cho Văn phòng Đảng ủy – Công đoàn để tổng hợp, trình hội nghị tập thể lãnh đạo, quản lý.

Bước 2: Tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc của cán bộ tổ chức hội nghị xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ

- Đối với Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành cơ sở cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối: đảng ủy tổ chức hội nghị để thảo luận thống nhất nội dung đánh giá và bỏ phiếu xếp loại chất lượng cán bộ (trừ các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối).

Mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý được bỏ phiếu xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số thành viên thuộc diện tham gia bỏ phiếu (tính cả số thành viên không có mặt), nếu không có mức nào trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Nếu kết quả bỏ phiếu có số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% tổng số cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý ở tổ chức, cơ quan, đơn vị được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên thì tập thể đã tham gia bỏ phiếu xem xét, quyết định chọn số cán bộ xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20%, số còn lại xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

Bước 2b: Đảng ủy căn cứ kết quả bỏ phiếu ở trên, ban hành thông báo kết luận về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đồng chí phó bí thư, các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chi bộ (*trừ đồng chí Bí thư Đảng ủy*).

Bước 3 : Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Bí thư đảng ủy phân công Văn phòng Đảng ủy – Công đoàn tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban

Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý ở cấp ủy, cơ quan, đơn vị mình; lập báo cáo và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu (bao gồm hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân của đồng chí Bí thư Đảng ủy) gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy (thông qua Ban tổ chức Đảng ủy Khối) để xem xét, đánh giá (hồ sơ theo Phụ lục 6).

Bước 4: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền và Thông báo, công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

4. Một số lưu ý về đánh giá, xếp loại chất lượng

4.1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

4.2. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng xem xét để quyết định hủy bỏ kết quả và xếp loại lại cho phù hợp.

4.3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp ở cơ quan, đơn vị.

4.4. Mức xếp loại chất lượng đảng viên không cao hơn mức xếp loại viên chức trong cùng năm đánh giá (đối với viên chức ngành giáo dục là kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức của năm học đã kết thúc trong năm đó).

4.5. Đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại viên chức hoặc xếp loại học tập, rèn luyện của năm học liền kề. **Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nếu tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên chưa có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trước; khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, nếu mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thấp hơn mức xếp loại chất lượng đảng viên thì đảng ủy quyết định hủy kết quả xếp loại chất lượng đảng viên và xếp loại lại ở mức không cao hơn mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý.**

4.6. Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời thực hiện kiểm điểm ở nơi sinh hoạt đảng tạm thời; chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời có ý kiến nhận xét, đánh giá gửi cho chi bộ nơi sinh hoạt đảng chính thức; chi bộ nơi sinh hoạt đảng chính thức của đảng viên thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trên cơ sở nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi chuyển đi được ghi trong bản

kiểm điểm của đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng và kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian công tác, sinh hoạt tại chi bộ.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyển công tác thì nơi mới chuyển đến đánh giá, xếp loại chất lượng; nếu có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo, quản lý nơi chuyển đi.

4.7. Đảng viên là viên chức, người lao động nếu có tổng số ngày nghỉ ốm trong năm bằng tổng số ngày làm việc của 03 tháng trở lên thì không xếp loại mức chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; **nếu nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng được xem xét trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.**

4.8. **Đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị; mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ các trường hợp:** (1) người giữ chức vụ bí thư cấp ủy, chi bộ mà không phải là nhiệm vụ chính ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đối với mức xếp loại của tổ chức đảng, cấp ủy, chi bộ; (2) **người đứng đầu mới nhận nhiệm vụ dưới 03 tháng;** (3) **người đứng đầu nhận nhiệm vụ sau thời điểm xảy ra các vi phạm, khuyết điểm của tập thể, cá nhân có ảnh hưởng trực tiếp đến mức xếp loại của tập thể, tổ chức, cơ quan, đơn vị;** (4) người đứng đầu trong trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” do có thành viên bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, nếu những sai phạm, khuyết điểm của thành viên đó không liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của tập thể hoặc người đứng đầu giao và các tiêu chuẩn khác tập thể đều đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì người đứng đầu có thể được xem xét xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ”.

4.9. Tập thể, cá nhân có quyết định thi hành kỷ luật ở năm nào thì xem xét để đánh giá, xếp loại chất lượng của năm đó (kể cả trường hợp vi phạm, khuyết điểm đã xảy ra ở năm trước); cá nhân vi phạm kỷ luật ở nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở nơi mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của nơi xảy ra vi phạm.

4.10. Những nơi có dưới 05 đảng viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì cấp có thẩm quyền được chọn 01 đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

V. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

1. Khen thưởng chi bộ trực thuộc đảng ủy

Đảng ủy lựa chọn những chi bộ trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng những chi bộ đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

2. Khen thưởng đảng viên

Đảng ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng những đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

- Ngày 09/12/2022 – 29/12/2022: Chi bộ triển khai tổ chức kiểm điểm, phân loại.

- Ngày 30/12/2022 – 03/01/2022: Chi bộ nộp hồ sơ kiểm điểm, phân loại về Văn phòng Đảng ủy – Công đoàn (**danh mục hồ sơ cần nộp theo Phụ lục 6**)

- Ngày 06/01/2022: Đảng ủy tổ chức hội nghị kiểm điểm, phân loại.

- Ngày 10/01/2022: Thông báo kết quả đến các chi bộ và nộp hồ sơ kiểm điểm, phân loại của Đảng bộ lên Đảng ủy Khối.

2. Các tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, tổ chức, đơn vị, sau khi hoàn thành công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cần tập trung chỉ đạo các tập thể, cá nhân có hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, các tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” phải xây dựng kế hoạch để khắc phục hạn chế, khuyết điểm (*hoàn thành trước ngày 30 tháng 3 năm 2023*); quan tâm theo dõi, thường xuyên kiểm tra, giám sát, giúp đỡ để các tập thể, cá nhân sớm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2022 của Đảng ủy trường. Đề nghị các Chi ủy (Bí thư) chi bộ triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp Văn phòng Đảng ủy – Công đoàn để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- ĐUK (*để báo cáo*),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các chi ủy trực thuộc,
- Các đoàn thể.
- Lưu VP.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Vũ Văn Nhiêm